

MỤC TIÊU GIÁO DỤC PHỔ THÔNG GẮN VỚI XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC HẠNH PHÚC – NHÌN TỪ THỰC TIỄN GIÁO DỤC VIỆT NAM

Trần Duy Lượng

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Tóm tắt: Mục tiêu giáo dục là vấn đề cốt lõi, trọng tâm của hệ thống giáo dục các nước trên thế giới nhằm xây dựng mẫu hình nhân cách chuẩn mực, lý tưởng đáp ứng yêu cầu xã hội. Xu hướng mục tiêu giáo dục các nước tiên tiến trong thế kỷ XXI hướng đến phát triển toàn diện phẩm chất năng lực người học, vừa phát triển hoàn thiện nhân cách cá nhân, vừa đáp ứng yêu cầu xã hội. Việc thực hiện mục tiêu giáo dục nhất thiết phải gắn bó chặt chẽ với môi trường giáo dục thể hiện tính sư phạm, chuẩn mực và thân thiện ở nhà trường. Bài viết đề xuất các biện pháp thực hiện hiệu quả mục tiêu giáo dục phổ thông Việt Nam theo hướng giáo dục toàn diện gắn với xây dựng trường học hạnh phúc, nhằm phát triển tiềm năng, năng lực và phẩm chất, hoàn thiện nhân cách cá nhân và đồng thời hài hòa với mục tiêu xã hội.

Từ khóa: Giáo dục, giáo dục phổ thông, mô hình, mục tiêu, trường học hạnh phúc.

Nhận bài ngày 18.10.2020; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 28.10.2020

Liên hệ tác giả: Trần Duy Lượng; Email: tranluongmath2010@gmail.com

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục là “nhằm truyền thụ những tri thức và kinh nghiệm, rèn luyện kỹ năng và lối sống, bồi dưỡng tư tưởng và đạo đức cần thiết cho đối tượng, giúp hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất, nhân cách phù hợp với mục đích, mục tiêu chuẩn bị cho đối tượng tham gia lao động sản xuất và đời sống xã hội”. Giáo dục có 3 chức năng cơ bản: Chức năng kinh tế - sản xuất; Chức năng chính trị - xã hội; Chức năng tư tưởng - văn hóa. Từ nội hàm của giáo dục và các chức năng cơ bản của giáo dục, có thể khẳng định vai trò to lớn, đặc biệt quan trọng của giáo dục đối với công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của mỗi quốc gia.

Nền giáo dục của các nước trên thế giới đều chú trọng xây dựng mục tiêu giáo dục cho hệ thống giáo dục của quốc gia mình. Mục tiêu giáo dục là một hệ thống các chuẩn mực của một mẫu hình nhân cách cần hình thành ở một đối tượng người được giáo dục nhất định. Đó là một hệ thống cụ thể các yêu cầu xã hội trong mỗi thời đại, trong từng giai đoạn xác định đối với nhân cách một loại đối tượng giáo dục. Trong bối cảnh toàn cầu hóa, phát triển Cách

mạng công nghiệp 4.0 và hội nhập quốc tế hiện nay, để có được mô hình lý tưởng về nhân cách con người mà nền giáo dục mong muốn đạt được phù hợp với yêu cầu xã hội đáp ứng yêu cầu lý tưởng về phẩm chất và năng lực của con người trong thế kỷ XXI, xu hướng mục tiêu giáo dục của các nước tiên tiến trên thế giới hiện nay đều theo hướng tiếp cận năng lực người học, chú trọng tới cả yêu cầu đối với xã hội và cá nhân nhằm phát triển cá nhân đồng thời đáp ứng yêu cầu xã hội (Phạm Đỗ Nhật Tiến, 2015).

Quá trình thực hiện mục tiêu giáo dục diễn ra trong các nhà trường. Nhà trường là môi trường giáo dục, tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm hiện thực hoá mục tiêu giáo dục, đào tạo nhân lực đáp ứng nhu cầu xã hội. Việc xây dựng môi trường giáo dục mang tính sư phạm, chuẩn mực, thân thiện ở nhà trường có tầm quan trọng đặc biệt, là điều kiện cần thiết góp phần quyết định chất lượng giáo dục của nhà trường. Đồng thời, đây cũng là những tiêu chí của Trường học hạnh phúc (THHP). Vì vậy, quá trình thực hiện mục tiêu giáo dục nhất thiết phải gắn bó chặt chẽ, hữu cơ với xây dựng THHP.

Mục tiêu giáo dục phổ thông Việt Nam thể hiện qua các văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc, Luật giáo dục năm 2019 và qua các giai đoạn cải cách giáo dục hoặc thay sách giáo khoa trước đây đều hướng tới giáo dục toàn diện (đức, trí, thể, mỹ, lao động) nhằm phát triển và hoàn thiện nhân cách con người nhưng theo xu hướng tiếp cận nội dung, truyền đạt kiến thức là chủ yếu và chú trọng mục tiêu xã hội nhiều hơn (nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài).

Từ khi có Nghị quyết 29/NQ-TW ngày 24/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, Chương trình GDPT 2018 và Luật Giáo dục 2019, mục tiêu GDPT vẫn hướng tới giáo dục toàn diện nhưng *chú trọng xu hướng tiếp cận năng lực, phát triển tiềm năng, hoàn thiện nhân cách cá nhân và đồng thời hài hòa với mục tiêu xã hội* (BCH TƯ Đảng, 2013; Bộ GD&ĐT, 2018; Quốc hội, 2019). Mục tiêu GDPT Việt Nam hiện nay có thể xem là đáp ứng yêu cầu của hệ thống giáo dục theo mô hình giáo dục của thế kỷ XXI.

Để hiện thực hóa mục tiêu GDPT cần phải xây dựng, triển khai các thiết chế (chương trình, kế hoạch dạy học (DH), nội dung, phương pháp giáo dục và đánh giá kết quả giáo dục, các chính sách về nguồn lực, cơ chế quản lý,...); phải quan tâm xây dựng môi trường giáo dục ở nhà trường theo mô hình THHP và các giải pháp phù hợp, đồng bộ đối với GDPT nói riêng và ngành giáo dục và đào tạo (GD&ĐT) nói chung.

2. NỘI DUNG

2.1. Một số mô hình về môi trường giáo dục phổ thông trước đây

- *Mô hình xây dựng môi trường giáo dục “Trường ra trường, Lớp ra lớp, Thầy ra thầy, Trò ra Trò, Dạy ra dạy, Học ra học”*

Nhân kỷ niệm 35 năm thành lập ngành sư phạm, ngày 8/10/1981, Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã yêu cầu mỗi thầy cô giáo phải trả lời cho được các câu hỏi: “Dạy cái gì? Dạy để làm gì? Nhà trường phải coi trọng giáo dục toàn diện cho học sinh, cả đức dục và trí dục, thể dục và mỹ dục. Phải làm và làm tốt giáo dục đạo đức cách mạng. Phải xây dựng *trường ra trường*,

lớp ra lớp, thầy ra thầy, trò ra trò, dạy ra dạy, học ra học”.

Từ sau năm 1981, mô hình này được triển khai trong toàn ngành GD&ĐT. Các nhà trường trong cả nước đã tích cực vận dụng, xây dựng từng bước hoàn thiện các thành tố của môi trường giáo dục này, góp phần bảo đảm chất lượng giáo dục trong các nhà trường.

- Môi trường giáo dục “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

Bộ GD&ĐT đã phát động phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” trong các trường phổ thông giai đoạn 2008-2013 theo Chỉ thị 40/2008/BGD&ĐT và tiếp tục triển khai thực hiện trong toàn ngành GD&ĐT trong những năm tiếp theo (Bộ GD&ĐT, 2008).

Mục tiêu:

a) Huy động sức mạnh tổng hợp của các lực lượng trong và ngoài nhà trường để xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hiệu quả, phù hợp với điều kiện của địa phương và đáp ứng nhu cầu xã hội.

b) Phát huy tính chủ động, tích cực, sáng tạo của học sinh trong học tập và các hoạt động xã hội một cách phù hợp và hiệu quả.

Nội dung:

a) Xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp, an toàn.

b) Dạy và học có hiệu quả, phù hợp với đặc điểm lứa tuổi của học sinh ở mỗi địa phương, giúp các em tự tin trong học tập.

c) Rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

d) Tổ chức các hoạt động tập thể vui tươi, lành mạnh.

đ) Học sinh tham gia tìm hiểu, chăm sóc và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa, cách mạng ở địa phương.

Việc triển khai mô hình này trong các nhà trường theo mục tiêu và nội dung trên đã xây dựng ngày càng hoàn thiện môi trường giáo dục ở nhà trường bảo đảm tính sư phạm, chuẩn mực, góp phần quan trọng trong nâng cao chất lượng giáo dục đáp ứng yêu cầu mục tiêu giáo dục.

2.2. Trường học hạnh phúc

2.2.1. Khái niệm trường học hạnh phúc

Theo “Từ điển tiếng Việt” của Viện Ngôn ngữ học (2010), các từ đồng nghĩa: Học đường/ nhà trường/ trường học chỉ “nơi tiến hành công tác giảng dạy, đào tạo toàn diện hay về một lĩnh vực chuyên môn nào đó cho những tập thể học sinh, sinh viên. Còn hạnh phúc là danh từ chỉ “trạng thái sung sướng vì cảm thấy hoàn toàn đạt được ý nguyện”, còn khi là tính từ thì mang nghĩa “có hạnh phúc, được hưởng hạnh phúc”. Ví dụ: Gia đình hạnh phúc, sống hạnh phúc”.

“Trường học hạnh phúc” có thể hiểu là nhà trường mà ở đó người dạy, người học và các

chủ thể liên quan khác đều được hưởng hạnh phúc. THHP là nơi người dạy và người học vui sống trong sẻ chia, cảm thông và yêu thương nhau; không có bạo lực học đường, không có hành vi vi phạm đạo đức nhà giáo, không có những hành xử xúc phạm danh dự, nhân phẩm, thân thể. THHP là nơi người dạy và người học được khuyến khích sáng tạo và được công nhận giá trị cá nhân. Nơi đó là mái nhà chung mà người dạy và người học đều cảm nhận được đến trường mỗi ngày là một niềm hạnh phúc. THHP đưa ra một tầm nhìn khác về chất lượng giáo dục, trong đó tài năng, sức mạnh và khả năng độc đáo của người học được đánh giá cao, công nhận và tôn vinh (UNESCO, 2016).

Nhà trường hạnh phúc có tầm quan trọng đặc biệt đối với đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên và học sinh trong quá trình thực hiện sứ mệnh, mục tiêu giáo dục của nhà trường, thể hiện ở các mặt sau:

- Nhà trường hạnh phúc tác động đến tư tưởng, tình cảm, cảm xúc tốt đẹp, say mê của nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên và học sinh trong một môi trường sư phạm, chuẩn mực, tôn trọng giá trị và nhân phẩm.

- Nhà trường hạnh phúc tạo động lực tinh thần tác động mạnh mẽ, tích cực đến thái độ, hành vi hoạt động của thầy và trò trong quá trình giáo dục, là nền tảng để nâng cao chất lượng dạy và học, chất lượng giáo dục toàn diện đáp ứng yêu cầu mục tiêu giáo dục.

2.2.2. Sơ lược quá trình triển khai xây dựng trường học hạnh phúc

Dự án Trường học hạnh phúc (Happy School) do UNESCO Bangkok khởi xướng vào tháng 6/2014, nhằm mục đích thúc đẩy hạnh phúc và sự phát triển toàn diện trong các trường học. Tại Việt Nam, mô hình THHP được triển khai thí điểm vào tháng 4/2018 ở một số trường học tại TP Huế (dựa vào mô hình Happy School của UNESCO), được nhân rộng trên địa bàn cả nước và nhiều trường đang phấn đấu xây dựng THHP.

Ngày 22/4/2019, Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Phùng Xuân Nhạ đã chủ trì Lễ phát động “Triển khai Kế hoạch nâng cao năng lực ứng xử sư phạm, đạo đức nhà giáo vì một THHP”, chỉ ra các tiêu chí quan trọng, nòng cốt để xây dựng nên một THHP, đó là *yêu thương, an toàn và tôn trọng*, đồng thời xác định hoạt động nâng cao năng lực ứng xử sư phạm, đạo đức nhà giáo - người lao động là yếu tố quyết định để xây dựng nên một THHP.

Bộ GD&ĐT xác định việc xây dựng THHP là một trong những hoạt động trọng tâm của ngành giáo dục từ năm học 2018 - 2019 và những năm tiếp theo, đồng hành với lộ trình đổi mới giáo dục của nước nhà.

2.2.3. Tiêu chí trường học hạnh phúc

UNESCO đưa ra 22 tiêu chí THHP thuộc ba nhóm cốt lõi đó là Con người – **People**, Quá trình dạy học – **Process** và Môi trường giáo dục – **Place**. Các tiêu chí về con người đề cập đến tất cả các thành viên và mối quan hệ giữa các thành viên trong trường học. Tình bạn và các mối quan hệ trong cộng đồng trường học được xem là yếu tố quan trọng nhất tạo nên một trường học hạnh phúc. Nhóm tiêu chí về quá trình DH bao gồm các phương pháp dạy và học có thể tăng hạnh phúc của người học. Trong nhóm này, "khối lượng công việc hợp lý

và công bằng" và "học tập tự do và sáng tạo" là hai tiêu chí quan trọng nhất. Các tiêu chí về môi trường giáo dục đề cập đến các yếu tố ngữ cảnh, môi trường vật chất và bầu không khí trường học. Đó là: môi trường học tập thân thiện và ấm áp; môi trường an toàn; tầm nhìn và sự lãnh đạo của trường học; không gian xanh để học tập và vui chơi,... (UNESCO, 2016)

Trong chương trình Tọa đàm “Hiệu trưởng thay đổi vì một trường học hạnh phúc” ngày 22/11/2019, GS.TS Phùng Xuân Nhạ đề cập tới 3 nhóm tiêu chí để xây dựng một môi trường học tập hạnh phúc. Đó là:

(1) Xây dựng môi trường tôn trọng sự phát triển của mỗi cá nhân. Ở đó, không có bạo lực học đường, học sinh được thể hiện cái riêng của mình, được đối xử thân thiện, không phân biệt đẳng cấp hay xếp hạng. Ở đó, các em được phát triển tối đa năng lực của mình, được tôn trọng, không ai bị bỏ rơi.

(2) Trong nhà trường giáo viên phải được sáng tạo, được đổi mới phương pháp dạy học, được dân chủ đóng góp ý kiến. Học sinh đến trường bên cạnh việc học tập phải được vui chơi, trải nghiệm, sáng tạo. Khi không phải chịu áp lực của bài tập, không bị phân biệt đối xử các em sẽ cảm thấy hạnh phúc khi đến trường.

(3) Quan hệ của nhà trường với cộng đồng xã hội, trong đó có những cựu học sinh của nhà trường. Cần tạo dựng được mối quan hệ này để làm cho giáo viên, học sinh tự hào về môi trường đã ươm tạo, nuôi dưỡng nhiều tài năng, là ngôi trường được cộng đồng xã hội tôn trọng. (TTTTGD, 2019)

2.3. Các yếu tố tác động đến quá trình thực hiện mục tiêu giáo dục phổ thông gắn với xây dựng trường học hạnh phúc

2.3.1. Các yếu tố khách quan

- *Chính sách đối với ngành GD&ĐT (nhân sự, tài chính, vật lực)*: Là điều kiện cần thiết để hệ thống giáo dục vận hành bảo đảm chất lượng, hiệu quả đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

- *Cơ chế quản lý GD&ĐT*: Việc phân công, phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của cơ sở giáo dục sẽ mở ra, tạo cơ hội cho các cơ sở giáo dục nâng cao tính tích cực chủ động, sáng tạo trong quản lý nâng cao chất lượng giáo dục gắn với xây dựng trường học hạnh phúc.

- *Chương trình GDPT (kế hoạch dạy học, định hướng về nội dung giáo dục, định hướng về phương pháp giáo dục và đánh giá kết quả học sinh)*: Do Bộ GD&ĐT ban hành là văn bản thể hiện mục tiêu GDPT, là căn cứ chủ yếu để các nhà trường tổ chức hoạt động giáo dục.

- *Môi trường kinh tế - xã hội địa phương* cung ứng các nguồn lực tinh thần và vật chất cần thiết để nhà trường thực hiện sứ mệnh, mục tiêu GDPT gắn với trường học hạnh phúc.

2.3.2. Các yếu tố chủ quan

- *Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục* là nhân tố chủ yếu, có vai trò quan trọng hàng đầu, vì nhân tố đội ngũ quyết định trực tiếp chất lượng, hiệu quả hoạt động DH và các

hoạt động khác trong nhà trường đáp ứng yêu cầu mục tiêu giáo dục và THHP.

- Học sinh là đối tượng chính, trung tâm của quá trình giáo dục trong nhà trường. Ý thức, động cơ, thái độ, tiềm năng cá nhân,... có ảnh hưởng đến mức độ hình thành, phát triển và hoàn thiện nhân cách của từng học sinh góp phần xây dựng THHP.

- Cơ sở vật chất - thiết bị giáo dục là điều kiện vật chất thiết yếu góp phần xây dựng THHP trong việc bảo đảm và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Môi trường giáo dục ở nhà trường thể hiện các giá trị của THHP góp phần quan trọng trong giáo dục phẩm chất, năng lực học sinh và quá trình thực hiện mục tiêu giáo dục của nhà trường.

2.4. Các biện pháp chủ yếu nhằm thực hiện hiệu quả mục tiêu giáo dục phổ thông gắn với xây dựng thhp

2.4.1. Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục (QLGD) đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, chuẩn về chất lượng; chuyên nghiệp hóa đội ngũ nhân viên hành chính nhằm đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện chương trình GDPT và theo định hướng chỉ đạo của Nghị quyết 29/NQ-TU về đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT: “...*Chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học. Học đi đôi với hành; lý luận gắn với thực tiễn; giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục gia đình và giáo dục xã hội.*” (BCH TƯ Đảng, 2013)

- *Đối với đội ngũ nhà giáo:*

Tăng cường tu dưỡng phẩm chất đạo đức, lối sống chuẩn mực, trong sáng, tận tụy, nâng cao năng lực ứng xử sư phạm, không vi phạm đạo đức nhà giáo và có hành vi ứng xử phản sư phạm; khắc phục khó khăn, thách thức nghề nghiệp, khẳng định phẩm chất, năng lực của bản thân trước phụ huynh, đồng nghiệp và học sinh.

Nắm vững các yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực đối với học sinh; mục tiêu, chương trình, kế hoạch dạy học (DH), nội dung môn học, phương pháp DH và đánh giá kết quả học sinh theo chương trình GDPT; tích cực tự học và tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn, sư phạm và nghiên cứu khoa học, nhất là việc đổi mới phương pháp DH, sử dụng kỹ thuật DH phương tiện DH hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin và đổi mới đánh giá học sinh, đáp ứng yêu cầu phát triển tiềm năng, năng lực và phẩm chất của từng cá nhân học sinh.

- *Đối với đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục:*

Nghiên cứu nắm vững những vấn đề cơ bản của chương trình GDPT tổng thể (Quan điểm, mục tiêu của chương trình GDPT mới, yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực đối với học sinh, kế hoạch DH, định hướng về nội dung giáo dục, phương pháp giáo dục và đánh giá kết quả giáo dục). Công tác quản trị nhà trường phải tăng cường quản lý và huy động nguồn lực (nhân lực, vật lực, tài lực,...), tạo dựng trường học hạnh phúc với môi trường giáo

dục dân chủ, văn minh, lành mạnh, thân thiện và đồng bộ nhằm triển khai hiệu quả chương trình GDPT mới.

2.4.2. Chú trọng giáo dục động cơ, thái độ học tập, phát triển kỹ năng tư duy, sáng tạo cho học sinh

Tăng cường giáo dục tình cảm, ý thức, nhận thức cho học sinh về mục đích, nhiệm vụ học tập: học để biết, học để làm, học để tồn tại và học để chung sống; học để lập thân, lập nghiệp và để góp phần xây dựng quê hương đất nước. chú trọng rèn luyện phương pháp học tập, tự học, tự nghiên cứu phù hợp đặc trưng từng môn học, rèn kỹ năng tư duy, kỹ năng sống...; tác động tích cực để học sinh hình thành và phát triển động cơ học tập đúng hướng, phù hợp với bản thân và yêu cầu xã hội; xây dựng cho học sinh thái độ học tập, rèn luyện, phát huy tiềm năng cá nhân và kỹ năng sáng tạo để phát triển và hoàn thiện phẩm chất và năng lực theo mục tiêu của chương trình gdpt đề ra.

2.4.3. Đáp ứng yêu cầu về cơ sở vật chất - thiết bị giáo dục phục vụ hoạt động dạy học và giáo dục toàn diện

Từng bước tăng cường chuẩn hóa cơ sở vật chất – thiết bị giáo dục, bảo đảm đầy đủ, đồng bộ và hiện đại, phục vụ hiệu quả cho hoạt động dh và các hoạt động giáo dục toàn diện cho học sinh, bao gồm: phòng học trang bị công nghệ thông tin, phòng học ngoại ngữ và các bộ môn khác, phòng thí nghiệm - thực hành, thư viện, hệ thống phòng học, phòng làm việc, các công trình thể dục thể thao, sinh hoạt văn hóa, nghệ thuật... tạo môi trường thuận lợi đáp ứng yêu cầu giảng dạy, học tập, nghiên cứu, sinh hoạt văn thể mỹ, vui chơi, giải trí lành mạnh cho thầy và trò.

2.4.4. Xây dựng môi trường giáo dục trong và ngoài nhà trường theo mô hình trường học hạnh phúc

Xây dựng hoàn thiện văn hóa nhà trường (các giá trị: tầm nhìn và sứ mệnh, các truyền thống về lễ hội, thành tích giáo dục của nhà trường, thành tích cá nhân, bài hát, biểu trưng của trường...; chuẩn mực hành vi trách nhiệm nghề nghiệp thể hiện sự thương yêu, tận tụy vì học sinh; bầu không khí tâm lý lành mạnh với quan hệ ứng xử, giao tiếp văn minh, tôn trọng, thân thiện của các thành viên: thầy-thầy, thầy-trò, trò-trò, thầy và trò-cộng đồng; quang cảnh nhà trường xanh-sạch-đẹp) gắn với đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục trong việc xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, đồng bộ giữa nhà trường-gia đình-xã hội. Chú trọng tuyên truyền, huy động các bậc cha mẹ và lực lượng xã hội tham gia quá trình giáo dục học sinh và hỗ trợ vật chất cho nhà trường.

Xây dựng môi trường làm việc dân chủ trên cơ sở triển khai các hoạt động đảm bảo chất lượng được quy chuẩn để dần hình thành văn hóa chất lượng trong nhà trường: Công khai các điều kiện giáo dục và hoạt động quản lý toàn diện nhà trường; xây dựng cơ chế đánh giá khoa học, khách quan đối với giáo viên, học sinh, giữa cấp trên và cấp dưới; quan tâm thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với nhà giáo và người lao động, làm tốt công tác thi đua - khen thưởng,...

2.4.5. bảo đảm các chế độ, chính sách đối với ngành giáo dục

Quan điểm chỉ đạo theo tinh thần nghị quyết số 29/NQ-TW về đổi mới căn bản, toàn diện gd&đt đã yêu cầu chính sách giáo dục đối với con người và đầu tư phát triển GD&ĐT:

- Có chế độ ưu đãi đối với nhà giáo và cán bộ qldg. lương của nhà giáo được ưu tiên xếp cao nhất trong hệ thống thang bậc lương hành chính sự nghiệp và có thêm phụ cấp tùy theo tính chất công việc, theo vùng.

- Nhà nước giữ vai trò chủ đạo trong đầu tư phát triển GD&ĐT, ngân sách nhà nước chi cho GD&ĐT tối thiểu ở mức 20% tổng chi ngân sách,... từng bước bảo đảm đủ kinh phí hoạt động chuyên môn cho các cơ sở GD&ĐT công lập,...

Do vậy, cần tiếp tục quan tâm ban hành các chính sách ưu đãi cho GD&ĐT, vừa là điều kiện vật chất để phát triển sự nghiệp gd&đt, vừa tạo động lực quan trọng cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên giáo dục (*điều kiện vật chất cần thiết - nền tảng hạnh phúc đối với nhà giáo*) toàn tâm, toàn ý nỗ lực thực hiện và hoàn thành tốt sứ mệnh của mình.

2.4.6. phân cấp quản lý cơ sở giáo dục theo hướng mở rộng và tăng quyền tự chủ về chuyên môn, nhân sự, tài chính và tài sản

Cần xem xét ban hành quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các nhà trường về nhiệm vụ chuyên môn (sáng tạo linh hoạt trong nội dung giảng dạy, gắn với thực tiễn cuộc sống, tăng các hoạt động thực tế trải nghiệm cho học sinh, tăng sự kết nối với phụ huynh), tổ chức bộ máy và nhân sự (được tham gia vào tuyển dụng nhân sự, được sử dụng đúng người, đúng việc với chế độ tương thích,...), tài chính và tài sản, nhằm mở ra, tạo cơ hội cho các cơ sở giáo dục nâng cao tính tích cực chủ động, sáng tạo trong quản lý, bảo đảm tiết kiệm và nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý, tạo thuận lợi phát triển quy mô về số lượng và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện gắn với xây dựng THHP.

3. KẾT LUẬN

Việc thực hiện mục tiêu GDPT gắn với xây dựng THHP sẽ tác động tích cực đến nâng cao chất lượng GDPT đáp ứng yêu cầu mục tiêu giáo dục toàn diện. Để đạt được mục đích này, cần phải xây dựng hệ thống các biện pháp phù hợp, đồng bộ như tác giả bài viết đề xuất. Mỗi biện pháp đều có vai trò quan trọng nhất định và có mối quan hệ chặt chẽ, hữu cơ; vì vậy, để hoạt động giáo dục trong các cơ sở GDPT bảo đảm chất lượng, hiệu quả, cần thực hiện đầy đủ, đồng bộ các biện pháp và phát huy đúng mức vai trò của từng biện pháp. Có như vậy, chắc chắn sẽ hiện thực hóa chương trình GDPT mà Bộ GD&ĐT đã đề ra là "*Cụ thể hóa mục tiêu giáo dục phổ thông, giúp người học làm chủ kiến thức phổ thông; biết vận dụng hiệu quả kiến thức vào đời sống và tự học suốt đời; có định hướng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp; biết xây dựng và phát triển hài hòa các mối quan hệ xã hội; có cá tính, nhân cách và đời sống tâm hồn phong phú; nhờ đó có được cuộc sống có nghĩa và đóng góp tích cực vào sự phát triển của đất nước và nhân loại*" (Bộ GD&ĐT, 2018).

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TU về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa - hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*, Hà Nội.
2. Bộ Giáo dục và đào tạo (2008). *Chỉ thị số 40/CT-BGD&ĐT ngày 22/7/2008 về việc phát động phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” trong các trường phổ thông giai đoạn 2008-2013*, Hà Nội.
3. Bộ Giáo dục và đào tạo (2018). *Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể*, Hà Nội.
4. Trần Văn Chương, Lê Thị Kim Loan (2018). *Định hướng và giải pháp phát triển năng lực nghề nghiệp cho đội ngũ GVPT nhằm đáp ứng yêu cầu của chương trình GDPT mới*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học toàn quốc Đại học Thủ Đức Hà Nội. Nxb. ĐHQGHN.
5. Nguyễn Văn Giao (2001). *Từ điển Giáo dục học*, Nxb. Từ điển Bách Khoa, Hà Nội.
6. Phạm Đỗ Nhật Tiến (2015). *Nhận thức lại mục tiêu giáo dục*. Truy cập từ <http://giaoduc.net.vn> ngày 28/9/2020.
7. Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2019). *Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/ 6/ 2019*, Hà Nội.
8. Trung tâm Truyền thông Giáo dục (TTTTGD) (2019), *Hiệu trưởng thay đổi vì một trường học hạnh phúc*.
9. UNESCO (2016). *Happy Schools! A Framework for Learner Well-being in the Asia-Pacific*. UNESCO Bangkok Office.
10. Viện Ngôn ngữ học (2010). *Từ điển Tiếng Việt (tái bản)*. NXB Từ điển Bách khoa, Hà Nội.

**THE AIM OF GENERAL EDUCATION IN RELATION TO
HAPPY SCHOOLS UNDER THE PRACTICAL VIEW OF
EDUCATION IN VIETNAM**

Abstract: Educational goals are the cores and principal issues in the national education systems in the world aiming at building standard and ideal personality models to meet social requirements. In the 21st century, the tendencies for education goals in advanced countries are to develop learners' qualities and competencies, both perfecting individual personalities and satisfying social requirements. It is necessary to closely combine educational goals with the friendly, standardized and pedagogical environments in schools. The paper proposes some measures to implement effectively Vietnam's general education goals oriented towards a comprehensive education connected with happy schools in order to achieve the personal potentials, competencies, qualities and personalities; simultaneously harmonize with the social goals.

Keywords: Education, general education, model, goals, happy schools.